

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày 08/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hiệp Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hùng Bích

Bà Đặng Thị Mỹ Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Th Thái - Thư ký Toà án nhân dân Th phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Th phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Đức và ông Võ Ngọc Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Th phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2021/TLST-HS ngày 4 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Tấn Th, sinh năm 1966, tại tỉnh An Giang; ĐKKHKT: tổ 13, khóm C 4, phường C B, Th phố C, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: số 11, đường số 11, khóm B 7, phường B, Th phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: kinh doanh thủy sản; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (không rõ năm sinh); bị cáo có vợ là Đặng Thị Th, sinh năm: 1967; có 01 con sinh năm 1992; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 12 thì nghỉ. Năm 2014, Th lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một Th viên thủy sản H; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31 tháng 03 năm 2021 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Tấn Th: Ông Lại Văn Gi là Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, có mặt.

2. Lê Phước Qu, sinh năm 1980, tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: số 2, khóm B 7, phường B, Th phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Nhân

viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một Th viên thủy sản H; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phước H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1959; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm: 1980; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 9 thì nghỉ. Từ năm 2016 đến nay làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một Th viên thủy sản H; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31 tháng 03 năm 2021 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Phước Qu: Ông Lại Văn Gi là Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, có mặt.

3. Nguyễn Minh Ch, sinh năm 1998, tại Th phố Long Xuyên; nơi cư trú: R5, đường Nguyễn Khắc Nhu, khóm B 3, phường B, Th phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Ch1, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ con; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 12 thì nghỉ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31 tháng 03 năm 2021 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Ch: Ông Lại Văn Gi là Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, có mặt.

- *Các bị hại:*

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1979; địa chỉ: ấp Ng, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thắm E, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện Th, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Đặng S E, sinh năm 1988, vắng mặt.

+ Ông Phan Thanh S, sinh năm 1989, vắng mặt.

+ Ông Phan Gia Kh, sinh năm 1990, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khg 20 giờ 30 phút ngày 06 tháng 02 năm 2021, Trần Tấn Th điều khiển xe mô tô biển số 67D1-542.46 trên đường Trần Hưng Đạo theo hướng Châu Th - Long Xuyên. Khi đến ngã ba giao nhau với đường Nguyễn Trường Tộ thuộc phường B, Th phố Long Xuyên thì Th rẽ phải vào đường Nguyễn Trường Tộ.

Cùng lúc, anh Đặng S E điều khiển xe ô tô 07 chỗ, nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu đen, biển số 67A-124.64 cũng rẽ phải vào đường Nguyễn Trường Tộ. Do thấy Th điều khiển xe chao đảo nên anh Nguyễn Văn L ngồi trên xe ô tô 67A-124.64 nói chạy kiểu gì vậy dẫn đến việc Th và anh L cự cãi nhau. Anh S E tiếp tục điều khiển xe ô tô đến ngã ba giao nhau với đường Đề Thám. Do đèn tín hiệu chuyển sang đỏ nên anh S E dừng lại. Lúc này, Th điều khiển xe mô tô 67D1-542.46 đến gõ kính xe ô tô nên anh L cự cãi với Th dẫn đến thách thức đánh nhau. Anh L xuống xe tiếp tục cự cãi và đánh nhau với Th, còn anh S E điều khiển xe vào đường Đề Thám đậu rồi xuống xe cự cãi với Th. Lúc này, Th gọi điện thoại cho Lê Phước Qu và Khoa (không rõ họ, địa chỉ) nói bị đánh tại ngã tư đường Đề Thám - Nguyễn Trường Tộ gần quán cà phê Gạch. Nghe xong, Qu điện thoại cho Phan Gia Kh mượn cây gậy sắt nhưng không nói cho Kh biết mục đích sử dụng, còn Khoa điện thoại cho Phan Thanh S là con rể của Th biết sự việc trên. S điện thoại cho Nguyễn Minh Ch đến quán cà phê Gạch xem sự việc như thế nào. Ch điều khiển xe mô tô biển số 67C1 - 089.79 chở Kh đến đường Đề Thám. Khi đi Kh có cầm theo cây gậy sắt để cho Qu mượn. Khi thấy Ch, Kh đến thì Th rượt đuổi đánh anh L và S E bỏ chạy vào quán Quang Đen gần đó. Lúc này, Kh thấy Qu điều khiển xe mô tô chạy đến nên đưa cây gậy sắt cho Qu rồi đi về nhà. Do đuổi đánh anh L và S E không được nên Th đến nơi đậu xe ô tô 67A - 124.64 kêu Qu đập xe ô tô. Qu liền dùng cây gậy sắt đập vào kính chắn gió, kính cửa trước bên trái, kính cửa sổ sau bên phải, kính cốp sau xe ô tô. Trong lúc Qu đang đập phá thì Ch đến giật cây gậy trên tay Qu đập vào đèn trước xe ô tô, còn Th lấy chìa khóa xe ô tô ném xuống đường rồi tất cả đi về nhà. Sau đó, anh L đến Công an phường B trình báo sự việc trên.

** Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:*

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu đen, biển số 67A-124.64, số máy: 2GD0765753, số khung: 3GS6K2526598;
- 01 (một) xe mô tô biển số 67B2-200.25, số khung: 1123JK500232, số máy: KF11E2493750;
- 01 (một) xe mô tô biển số 67C1 - 089.79, số khung: HLHHC1208BY389164, số máy: HC12E-3189203;
- 01 nón bảo hiểm màu xanh - trắng có chữ “Sacombank”;
- 01 quần sọt ngắn màu đen;
- 01 áo khoác màu trắng kem;
- 01 áo thun tay ngắn màu đen;
- 01 quần sọt thun màu đen;
- 01 nón bảo hiểm màu xám đen.

** Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 29 ngày 07 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, xác định: Chi phí sửa chữa, thay vật tư 01 kính cốp sau nẹp dưới bằng nhựa, 01 kính cửa trước bên*

trái, 01 kính cửa sổ sau bên phải, 01 kính chắn gió, 01 vỏ đèn pha, 01 vỏ cụm đèn pha, với tổng thiệt hại là 41.979.000 đồng.

Ngày 07 tháng 02 năm 2021, Th, Qu, Ch đến Công an phường B đầu thú.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Th phố Long Xuyên đã truy tố các bị cáo Trần Tấn Th, Lê Phước Qu và Nguyễn Minh Ch về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại Kh 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Các bị cáo Th, Qu, Ch, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” được quy định tại Kh 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Kh 1 Điều 178; điểm d Kh 1 Điều 52, điểm b, i, s Kh 1, Kh 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt.

Bị cáo Th từ 40.000.000đ – 50.000.000đ

Bị cáo Qu từ 30.000.000đ – 40.000.000đ

Bị cáo Ch từ 30.000.000đ – 40.000.000đ

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cấp giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

Trả lại cho bị cáo Qu: 01 (một) xe mô tô biển số 67B2-200.25, số khung: 1123JK500232, số máy: KF11E2493750;

Trả lại cho bị cáo Ch: 01 (một) xe mô tô biển số 67C1 - 089.79, số khung: HLHHC1208BY389164, số máy: HC12E-3189203;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 áo thun tay ngắn màu đen;
- 01 nón bảo hiểm màu xanh - trắng có chữ “Sacombank”;
- 01 quần sọt ngắn màu đen;
- 01 áo khoác màu trắng kem;
- 01 quần sọt thun màu đen;
- 01 nón bảo hiểm màu xám đen.

Người bào chữa cho các bị cáo Th, Qu, Ch thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Long Xuyên về việc truy tố đối với các bị cáo Th, Qu, Ch về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” được quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo đề nghị của Kiểm sát viên. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 54 Bộ Luật hình sự năm 2015 xử phạt mỗi bị cáo 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo: Bị cáo Trần Tấn Th khai nhận, do tức giận trong việc cự cãi, đánh nhau với L và S E, nên Trần Tấn Th, Lê Phước Qu và Nguyễn Minh Ch đã thực hiện hành vi dùng gậy sắt đập bể kính chắn gió, kính cửa trước bên trái, kính cửa sổ sau bên phải, kính cốp sau, cụm đèn pha của xe ô tô biển số 67A-124.64 của Nguyễn Văn L và Nguyễn Thị Thắm E gây hư hỏng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06/2/2021 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh xe ô tô bị hư hỏng kèm theo do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Long Xuyên lập. Như vậy, có đủ cơ sở xác định, các bị cáo đã có hành vi dùng gậy sắt đập bể kính chắn gió, kính cửa trước bên trái, kính cửa sổ sau bên phải, kính cốp sau, cụm đèn pha của xe ô tô biển số 67A-124.64. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của Nguyễn Văn L và Nguyễn Thị Thắm E.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm hư hỏng xe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua cách thức thực hiện hành vi làm hư hỏng xe và sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa. Theo Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 29 ngày 07 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, xác định: Tổng thiệt hại thiệt hại do hành vi của các bị cáo gây ra đối với xe ô tô biển số 67A-124.64 là 41.979.000 đồng. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu Th tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Long Xuyên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, quyền sở hữu là một trong những quyền thiêng liêng đối với mọi cá nhân, cơ quan, tổ chức. Cho nên, quyền sở hữu được pháp luật ghi nhận, bảo vệ. Những ai xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác đáp ứng các quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Các bị cáo là người đã trưởng thành, khỏe mạnh, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết được việc gì nên làm và không nên làm nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà các bị cáo lại thực hiện hành vi dùng gậy sắt đập bể kính chắn gió, kính cửa trước bên trái, kính cửa sổ sau bên phải, kính cốp sau, cụm đèn pha làm hư hỏng xe ô tô của anh L. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm nên được coi là đồng phạm giản đơn và các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Chỉ vì nguyên cơ nhỏ nhặt trong tham gia giao thông nhưng các bị cáo đã kiếm có để đập vỡ kính xe của bị hại. Hành vi của các bị cáo được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm d Kh 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đầu thú và được bị hại bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 67B2-200.25, số khung: 1123JK500232, số máy: KF11E2493750; Đây là tài sản của bị cáo Qu không liên quan đến việc phạm tội. Xét, trả lại cho bị cáo Qu.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 67C1 - 089.79, số khung: HLHHC1208BY389164, số máy: HC12E-3189203; Đây là tài sản của bị cáo Ch

không liên quan đến việc phạm tội. Xét, trả lại cho bị cáo Ch.

Đối với 01 áo thun tay ngắn màu đen; 01 nón bảo hiểm màu xanh - trắng có chữ “Sacombank”; 01 quần sọt ngắn màu đen; 01 áo khoác màu trắng kem; 01 quần sọt thun màu đen; 01 nón bảo hiểm màu xám đen; không còn giá trị sử dụng. Xét tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Th, Qu, Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm d Khoản 1 Điều 52, Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố các bị cáo Trần Tấn Th, Lê Phước Qu, Nguyễn Minh Ch phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

Xử phạt: Trần Tấn Th: 40.000.000 đồng

Xử phạt: Lê Phước Qu: 30.000.000 đồng.

Xử phạt: Nguyễn Minh Ch: 30.000.000 đồng

2. Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun tay ngắn màu đen; 01 nón bảo hiểm màu xanh - trắng có chữ “Sacombank”; 01 quần sọt ngắn màu đen; 01 áo khoác màu trắng kem; 01 quần sọt thun màu đen; 01 nón bảo hiểm màu xám đen.

Trả lại cho bị cáo Qu: 01 (một) xe mô tô biển số 67B2-200.25, số khung: 1123JK500232, số máy: KF11E2493750;

Trả lại cho bị cáo Ch: 01 (một) xe mô tô biển số 67C1 - 089.79, số khung: HLHHC1208BY389164, số máy: HC12E-3189203;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 7/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Long Xuyên với Chi cục Thi hành án dân sự Th phố Long Xuyên).

4. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Tấn Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Lê Phước Qu phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Ch phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Thời hạn kháng cáo của các bị hại vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an TP. Long Xuyên;
- CQĐT Công an TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Các bị cáo;
- các bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Hiệp Phong